

Số: /TB-ĐHQGHN

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

## THÔNG BÁO

### Thí điểm thực hiện chính sách hỗ trợ tài chính đối với cán bộ khoa học xuất sắc của Đại học Quốc gia Hà Nội

Nhằm hỗ trợ, khuyến khích cán bộ khoa học phát huy số lượng và đảm bảo chất lượng công trình khoa học và công nghệ (KHCN) và đổi mới sáng tạo; qua đó, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu, tiếp cận theo chuẩn mực quốc tế và định hướng đổi mới sáng tạo ở Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) hướng tới thực hiện Chiến lược phát triển ĐHQGHN đến năm 2030 trở thành đại học xếp hạng TOP 500 thế giới, ĐHQGHN thí điểm thực hiện chính sách hỗ trợ tài chính đối với cán bộ khoa học xuất sắc với các nội dung chủ yếu sau đây:

#### I. Đối tượng áp dụng

Cán bộ khoa học cơ hữu của ĐHQGHN<sup>1</sup> (sau đây gọi là “cán bộ khoa học”) có các công trình khoa học công bố ghi tên ĐHQGHN hoặc tên của các đơn vị trong ĐHQGHN.

#### II. Phạm vi áp dụng

- Văn bản này thí điểm áp dụng đối với cán bộ khoa học (CBKH) có các công trình công bố vượt trội đạt các điều kiện, tiêu chí hỗ trợ tại mục III và thí điểm đối với các đơn vị thành viên, trực thuộc ĐHQGHN sau đây: (i) Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, (ii) Trường Đại học Y dược, (iii) Trường Đại học Việt Nhật, (iv) Trường Khoa học liên ngành và Nghệ thuật, (v) Các Viện Nghiên cứu thành viên.

- Đối với các đơn vị khác, ĐHQGHN khuyến khích các đơn vị sử dụng kinh phí từ Quỹ KHCN theo quy định của Nghị định số 109/2022/NĐ-CP và nguồn kinh phí hợp pháp của đơn vị, để áp dụng hệ số hỗ trợ tại Thông báo thí điểm này đối với CBKH có công trình công bố vượt trội. Trường hợp Quỹ KHCN không đủ kinh phí, đơn vị gửi văn bản báo cáo ĐHQGHN xem xét.

#### III. Điều kiện, tiêu chí hỗ trợ

##### 3.1. Điều kiện hỗ trợ

- CBKH là tác giả đứng đầu/tác giả liên hệ<sup>2</sup> của ít nhất 04 bài báo khoa học công bố trên các tạp chí khoa học thuộc nhóm Q1, Q2 theo Scimago và tương đương<sup>3</sup>, được chỉ mục trong cơ sở dữ liệu Scopus và/hoặc cơ sở dữ liệu Web of Science - WoS (sau đây gọi là “bài báo”).

Hoặc

<sup>1</sup> Gồm viên chức, người lao động có chức danh nghề nghiệp giảng viên, nghiên cứu viên có hợp đồng làm việc hoặc hợp đồng lao động tại các đơn vị trong ĐHQGHN.

<sup>2</sup> Trường hợp có nhiều tác giả liên hệ được xác định đối với tác giả liên hệ thứ nhất.

<sup>3</sup> Được tính tại thời điểm xét duyệt hỗ trợ.

- CBKH là tác giả chính<sup>4</sup> của ít nhất 02 bằng độc quyền/đơn đăng ký được chấp nhận hợp lệ đối với bằng độc quyền sáng chế *hoặc* ít nhất 03 đơn đăng ký được chấp nhận hợp lệ đối với bằng độc quyền giải pháp hữu ích (sau đây gọi là “đơn đăng ký bảo hộ”) do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam hoặc quốc tế cấp.

### 3.2. Tiêu chí xét hỗ trợ

#### a) Tiêu chí chung

- Bài báo phải được công bố hoặc được cấp mã số định danh điện tử (DOI) và đơn đăng ký bảo hộ đã được chấp nhận hợp lệ (sau đây gọi chung là “công trình”) trong khoảng thời gian từ ngày 01/1/2024 đến ngày 31/03/2025. Mỗi công trình chỉ được xét hỗ trợ 01 lần.

- Thông tin công trình phải được cập nhật trên cơ sở dữ liệu tại cổng thông tin cán bộ của ĐHQGHN.

- Các công trình cần ghi địa chỉ/cơ quan công tác của tác giả là ĐHQGHN hoặc đơn vị thành viên của ĐHQGHN theo đúng quy cách quy định tại Công văn số 579/ĐHQGHN-KHCN ngày 20 tháng 02 năm 2020 của ĐHQGHN.

- Chỉ hỗ trợ cho công trình chưa được tài trợ từ các đề tài, dự án KH&CN có sử dụng ngân sách nhà nước các cấp, các nguồn khác của ĐHQGHN và chưa được nhận hình thức khen thưởng nào cho công trình này.

- Không hỗ trợ các công trình đã được sử dụng để quy đổi sang giờ giảng dạy, giảm định mức giờ giảng dạy hay hưởng quyền lợi theo Quy định về chế độ làm việc đối với giảng viên tại ĐHQGHN được ban hành theo Quyết định số 4326/QĐ-ĐHQGHN ngày 27/12/2021 và Quy định về chế độ làm việc đối với nghiên cứu viên tại ĐHQGHN ban hành theo Quyết định số 3089/QĐ-ĐHQGHN ngày 14/09/2022.

#### b) Tiêu chí xác định công trình vượt trội

- Đối với bài báo: từ bài thứ 04 trở lên được tính là công trình vượt trội<sup>5</sup>.

- Đối với đơn đăng ký bảo hộ: từ đơn thứ 2 trở lên đối với sáng chế và đơn thứ 3 trở lên đối với giải pháp hữu ích, được tính là công trình vượt trội<sup>5</sup>.

## IV. Định mức và phương thức hỗ trợ đối với công trình vượt trội

### 4.1. Định mức hỗ trợ

- Định mức hỗ trợ đối với bài báo: được xác định theo hệ số **gấp 3 lần** đối với bài báo thuộc top 1%, **gấp 2 lần** đối với bài báo thuộc top 5% và **gấp 1,5 lần** đối với bài báo được xếp hạng Q1, Q2 so với định mức hỗ trợ Hướng dẫn số 2622/HD-ĐHQGHN ngày 14/6/2024 về việc Hỗ trợ công bố quốc tế.

- Định mức hỗ trợ đối với đơn đăng ký bảo hộ: được xác định theo hệ số **gấp 1,5 lần** so với định mức hỗ trợ tại Hướng dẫn số 2695/HD-ĐHQGHN ngày 16/8/2018 về việc hỗ trợ và khuyến khích đăng ký bằng độc quyền sáng chế, bằng độc quyền giải pháp hữu ích ở ĐHQGHN.

<sup>4</sup> Được xác định là người đứng tên ký đơn đăng ký.

<sup>5</sup> Các công trình trước đó có thể đã được tài trợ từ đề tài/dự án, hỗ trợ/thưởng từ nguồn khác, quy đổi/giảm giờ giảng ... hoặc không.

- Định mức hỗ trợ cụ thể như sau được xác định như sau:

STT	Phân loại công trình	Mức hỗ trợ/ 01 công trình vượt trội (đơn vị: đồng)
<b>I</b>	<b>Đối với bài báo</b>	
1.	Bài báo trên tạp chí khoa học thuộc top 1% tạp chí hàng đầu được phân loại theo nhóm lĩnh vực, ngành hoặc chuyên ngành của Scimago và tương đương	150.000.000
2.	Bài báo trên tạp chí khoa học thuộc top 5% tạp chí hàng đầu được phân loại theo nhóm lĩnh vực, ngành hoặc chuyên ngành của Scimago và tương đương	80.000.000
3.	Bài báo trên tạp chí khoa học thuộc danh mục cơ sở dữ liệu của WoS hoặc Scopus và được Scimago xếp hạng Q1 và tương đương	50.000.000
4.	Bài báo trên tạp chí khoa học thuộc danh mục cơ sở dữ liệu của WoS hoặc Scopus và được Scimago xếp hạng Q2 và tương đương	30.000.000
<b>II</b>	<b>Đối với đơn đăng ký bảo hộ</b>	
1.	Đơn đăng ký bảo hộ bằng độc quyền sáng chế được tổ chức quốc tế chấp nhận đơn hợp lệ	90.000.000
2.	Đơn đăng ký bảo hộ bằng độc quyền sáng chế do Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam chấp nhận đơn hợp lệ	45.000.000
3.	Đơn đăng ký bảo hộ bằng độc quyền giải pháp hữu ích được Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam chấp nhận đơn hợp lệ	22.500.000

#### 4.2. Phương thức hỗ trợ

- CBKH tiến hành đăng ký trước số lượng và hình thức công bố (dự kiến).
- CBKH được tạm ứng 50% kinh phí để thực hiện nghiên cứu sau khi đăng ký (nếu có nhu cầu) và được quyết toán số kinh phí còn lại sau khi ĐHQGHN tổ chức thẩm định. Trường hợp không hoàn thành đúng thời hạn các công trình đã đăng ký, CBKH sẽ phải hoàn lại số tiền đã tạm ứng (nếu có) và được thực hiện hỗ trợ đối với các công trình đã công bố theo các quy định hiện hành của ĐHQGHN.
- Đối với CBKH không tạm ứng sẽ thực hiện hỗ trợ sau khi ĐHQGHN tổ chức thẩm định.

#### V. Kinh phí thực hiện

Kinh phí tổ chức thẩm định và kinh phí hỗ trợ được sử dụng từ nguồn kinh phí hợp pháp của ĐHQGHN, đảm bảo thực hiện theo quy định của pháp luật.

#### VI. Tổ chức thực hiện

##### 6.1. Thời gian thực hiện

- Chính sách hỗ trợ tài chính đối với CBKH xuất sắc được thí điểm thực hiện đến hết tháng 3/2025. Sau khi kết thúc thời gian thí điểm sẽ đánh giá, điều chỉnh để phù hợp với tình hình thực tế.

- Lộ trình thực hiện như sau:

+ CBKH tiến hành đăng ký trước công trình công bố (*Mẫu 01*): thời gian linh động theo nhu cầu của CBKH, đảm bảo trước ngày 31/12/2024.

+ ĐHQGHN xét đăng ký và thực hiện quy trình, thủ tục tạm ứng kinh phí đối với CBKH có nhu cầu: tối đa trong vòng 30 ngày sau khi CBKH đăng ký.

+ Tiếp nhận hồ sơ thẩm định: tháng 4/2025.

+ Thẩm định, công bố kết quả và thực hiện thủ tục thanh toán kinh phí: tháng 5/2025.

+ Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện chính sách thí điểm: tháng 6/2025.

## 6.2. Hồ sơ đề nghị thẩm định

CBKH hoàn thiện hồ sơ đề nghị thẩm định gồm: Phiếu đề nghị thẩm định (*Mẫu 02*) kèm theo công trình minh chứng gồm: 01 bản in, các thông tin liên quan đến xuất bản trực tuyến của bài báo và thông tin về phân loại của tạp chí/ 01 bản phô tô công chứng đơn đăng ký bảo hộ được chấp nhận hợp và các thông tin liên quan (đối với đơn đăng ký bảo hộ). Gửi kèm file điện tử theo địa chỉ email: khcn@vnu.edu.vn.

*Các trường hợp phát sinh chưa có trong hướng dẫn này sẽ do Ban KHCN đề xuất phương án, báo cáo Giám đốc ĐHQGHN xem xét, quyết định.*

## 6.3. Đơn vị triển khai

- Ban KHCN có trách nhiệm triển khai, tổ chức xét chọn và quản lý nhiệm vụ.

- Ban Kế hoạch - Tài chính bố trí nguồn kinh phí và phối hợp rà soát nguồn thu sự nghiệp của các đơn vị chi cho hoạt động KHCN.

- Quỹ Phát triển KHCN-ĐHQGHN tiếp nhận nguồn kinh phí thực hiện nhiệm vụ, triển khai thủ tục tạm ứng và thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ đối với CBKH.

- Đơn vị thành viên và đơn vị trực thuộc có trách nhiệm thông báo, hỗ trợ cán bộ khoa học đăng ký và xác nhận thông tin của cán bộ trong trường hợp cần thiết.

- Câu lạc bộ CBKH ĐHQGHN (VSL) có trách nhiệm triển khai, tiếp nhận đăng ký và phối hợp thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn của nhiệm vụ.

Thông tin chi tiết liên hệ bà Bùi Thị Hải, Chuyên viên Ban KHCN, Chánh Văn phòng VSL theo số điện thoại: 0985.180.138, email: haiht@vnu.edu.vn.

ĐHQGHN thông báo để các đơn vị biết và thực hiện.

### **Nơi nhận:**

- Giám đốc (để b/c);
- PGĐ Nguyễn Hiệu (để p/h c/đ);
- Văn phòng Ban chức năng (để p/h);
- Đơn vị thành viên, trực thuộc (để t/h);
- CLB CBKH ĐHQGHN (để p/h);
- PTN/TTNCTĐ, NCCM cấp ĐHQGHN;
- Lưu: VT, KHCN, BH35.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Phạm Bảo Sơn**

## Mẫu 01

(Kèm theo Thông báo số /TB-DHQGHN ngày tháng năm 2024  
của Giám đốc ĐHQGHN)

### CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm

### ĐƠN ĐĂNG KÝ XÉT HỖ TRỢ TÀI CHÍNH ĐỐI VỚI CÁN BỘ KHOA HỌC XUẤT SẮC Ở ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

#### 1. Thông tin chung về CBKH

- Họ và tên, học hàm, học vị: Mã số cán bộ:  
- Ngày, tháng, năm sinh:  
- Địa chỉ:  
- Điện thoại: Email:  
- Tên tài khoản: Số tài khoản: Mở tại:

*Là cán bộ cơ hữu đang công tác tại (tên đơn vị):*

#### 2. Hạng mục đăng ký hỗ trợ:

- Tác giả đầu/tác giả liên hệ của Bài báo   
- Tác giả chính của Đơn đăng ký bảo hộ   
- Có tạm ứng kinh phí   
- Không tạm ứng kinh phí   
- Lĩnh vực đăng ký công bố:

#### 3. Thông tin công trình vượt trội đề nghị hỗ trợ:

3.1. Số lượng Bài báo (dự kiến):

- Top 1%: ..... bài  
- Top 5%: ..... bài  
- Q1: ..... bài  
- Q2: ..... bài

3.2. Số lượng Đơn đăng ký bảo hộ (dự kiến):

- Bằng độc quyền sáng chế: .... đơn  
- Bằng độc quyền giải pháp hữu ích: .... đơn

**Người đề nghị hỗ trợ**

(Ký và ghi rõ họ tên)

## Mẫu 02

(Kèm theo Thông báo số /TB-ĐHQGHN ngày tháng năm 2024  
của Giám đốc ĐHQGHN)

### CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm

### PHIẾU ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH HỖ TRỢ CÔNG TRÌNH VƯỢT TRỘI ĐỐI VỚI CÁN BỘ KHOA HỌC XUẤT SẮC Ở ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

#### 1. Thông tin chung về CBKH

- Họ và tên, học hàm, học vị: Mã số cán bộ:  
- Ngày, tháng, năm sinh:  
- Địa chỉ:  
- Điện thoại: Email:  
- Tên tài khoản: Số tài khoản: Mở tại:

Là cán bộ cơ hữu đang công tác tại (tên đơn vị):

#### 2. Hạng mục đã đăng ký hỗ trợ:

- Tác giả đầu/tác giả liên hệ của Bài báo   
- Tác giả chính của đơn đăng ký bảo hộ   
- Có tạm ứng kinh phí   
- Không tạm ứng kinh phí   
- Lĩnh vực đăng ký công bố:

#### 3. Danh sách công trình đã được công bố:

##### 3.1. Đối với bài báo

STT	Tên bài báo	Thông tin tạp chí công bố (điền đầy đủ tên tạp chí, số, trang...)	Xếp hạng Tạp chí (Top 1%, Top 5%, Q1, Q2)	Thời gian công bố	Link/DOI	Ghi chú <sup>6</sup>
1.						
...						

##### 3.2. Đối với đơn đăng ký bảo hộ

STT	Tên công trình	Tổ chức cấp đơn đăng ký bảo hộ	Thời gian cấp đơn đăng ký bảo hộ	Ghi chú <sup>7</sup>
1.				
...				

Kết quả có: .... công trình được tính là công trình vượt trội.

Xác nhận của thủ trưởng đơn vị  
(Ký và ghi rõ họ tên)

Người đề nghị hỗ trợ  
(Ký và ghi rõ họ tên)

<sup>6</sup> Cần nêu rõ Bài báo được tài trợ từ các đề tài, dự án KH&CN hay có sử dụng để khen thưởng/quy đổi giờ giảng để xác định công trình vượt trội

<sup>7</sup> Cần nêu rõ Đơn đăng ký bảo hộ được tài trợ từ các đề tài, dự án KH&CN hay có sử dụng để khen thưởng/quy đổi giờ giảng để xác định công trình vượt trội.